UBND QUẬN BÌNH THẠNH

**TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**

**LAM SƠN**

**NỘI DUNG BÀI DẠY TRỰC TUYẾN CHO HỌC SINH**

**TRONG THỜI GIAN DỊCH BỆNH COVID-19**

Môn học: Ngữ văn - Khối lớp 6

Tuần 16 học từ ngày 20/12/2021 đến ngày 25/12/2021

TUẦN 16

**Tiết 62: ĐỌC KẾT NỐI CHỦ ĐIỂM**

**ĐÁNH THỨC TRẦU ( HS tự học / SGK tr 119,120 )**

**Tiết 63,64: THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

**B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**I. Tìm hiểu tri thức Tiếng Việt**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PPTT** | **Ẩn dụ** | **Hoán dụ** |
| **Định nghĩa** | Gọi tên sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật hiện tượng khác. | Gọi tên sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật hiện tượng khác. |
| **Cơ chế** | Dựa trên nét tương đồng với nó | Dựa trên quan hệ gần gũi với nó |
| **Tác dụng** | Làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt | Làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt |

**II. LUYỆN TẬP**

**Bài tập 1:**

|  |  |
| --- | --- |
| **So sánh** | **Ẩn dụ** |
| **“Con diều hâu lao** như **mũi tên xuống…”**  **….** | “Lần này nó chửa kịp ăn, **những mũi tên đen mang hình đuôi cá** từ đâu tới tấp bay đến.”  …. |
| - Cái được so sánh “con diều hâu lao” (A)  - Cái dùng để so sánh: “mũi tên lao xuống” (B)  - Từ so sánh: “như”.  (A) như (B) | - Cái dùng để so sánh:  “những mũi tên đen mang hình đuôi cá” (từ đâu bay đến) (B)  - Cái được so sánh: không  (“những con chèo bẻo”: xuất hiện ở câu tiếp sau)   (B) |

=> Dấu hiệu chính để nhận biệt so sánh và ẩn dụ:

|  |  |
| --- | --- |
| **So sánh** | **Ẩn dụ** |
| - Đều dựa trên quan hệ liên tưởng tương đồng giữa các sự vật, hiện tượng. | |
| - Có đủ cái được so sánh (A), cái dùng để so sánh (B), từ so sánh. | - Chỉ có cái dùng để so sánh. (B) |

**Bài tập 2:**

**a. Biện pháp ẩn dụ có trong đoạn văn:**

-  “Kẻ cắp hôm nay gặp bà già.”

- “Thì ra, người có tội khi trở thành người tốt thì tốt lắm.”

+ “Kẻ cắp”: ẩn dụ chỉ chim chèo bẻo

+ “Bà già”: ẩn dụ chỉ đối thủ kình địch của chim chèo bẻo (đối thủ này đã được nói đến trong đoạn văn trước chính là diều hâu, kẻ bị bầy chim chèo bẻo đánh tơi tả.)

+ “Người có tội” và “người tốt”: chỉ chim chèo bẻo qua việc vây đánh diều hâu, lập công cứu gà con.

**b. Nét tương đồng:**

- Giữa hai từ “chèo bẻo” và “kẻ cắp” (qua cái nhìn cảm nhận của nhân gian và cậu bé “tôi”): ban đêm, ngày mùa thức suốt để rình mò như kẻ cắp.

- Giữa hai từ “diều hâu” và “bà già”: lọc lõi, ác độc (chuyên rình mò, đánh hơi, bắt trộm gà con.)

**-> Tác dụng:** Làm cho cách miêu tả hình ảnh các loài vật trở nên sinh động, thú vị, có hồn, gần gũi với đời sống con người.

**\* HS tiếp tục làm các BT 3,4,5,6,7(SGK/121)**